TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 66/2024/QĐST-HNGĐ	*Bình Thủy, ngày 11 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 60/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024, giữa:

* Người yêu cầu giải quyết:

- Chị **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 1981. Địa chỉ: số 15A/1, khu vực 2, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Anh **Trần Nguyên B**, sinh năm 1975. Địa chỉ: số 15A/1, khu vực 2, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 11 năm 2024 các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết việc dân sự thụ lý số: 60/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024, những nội dung các đương sự đã thống nhất:

** Chị Hồng trình bày:*

- Về hôn nhân: Qua tìm hiểu chị Hồng và anh Bình tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 31/12/2002 tại UBND phường Trà Nóc, huyện/quận Cần Thơ, tỉnh/thành phố Cần Thơ (Nay là UBND phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ). Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, tuy nhiên thời gian sau này trở nên lục đục, phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do giữa cả hai bất đồng quan điểm sống, không thể tìm được tiếng nói chung. Nên chị Hồng xin được ly hôn với anh Bình

- Về con chung: Trong quá trình chung sống có 01 con chung tên Trần Anh Tiến, sinh ngày 24/01/2005. Đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Anh Bình trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh Bình đồng ý ly hôn với chị Hồng.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống có 01 con chung tên Trần Anh Tiến, sinh ngày 24/01/2005. Đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim H và anh Trần Nguyên B thuận tình ly hôn.

Về con chung: Trong quá trình chung sống có 01 con chung tên Trần Anh Tiến, sinh ngày 24/01/2005. Đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung sẽ yêu cầu giải quyết thành vụ kiện khác.

Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: chị Hồng và anh Bình mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), chị Hồng tự nguyện nộp lệ phí hôn nhân thay anh Bình, chuyển tiền tạm ứng lệ phí chị Hồng đã nộp theo biên lai thu số 0001001 ngày 07/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Bình Thủy;
- UBND phường Trà Nóc, Bình Thủy, Cần Thơ (GCNKH số: 262, quyển số II, ngày 31/12/2002);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Hồng Loan